TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2018/HSST.
Ngày 04 – 9- 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Đệ.

2/ Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Đỗ Lê Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04/9/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 124/2018/HSST ngày 10/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2018/QĐXXST - HS ngày 21tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Hải A,** sinh năm 1974. Hộ khẩu thường trú: X, phường Y, quận Z, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Thôn M, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Con ông: Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị D (đã chết), chồng Nguyễn Văn E, có 01 con, sinh năm 1995; TATS: Theo Danh chỉ bản 289 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 09/4/2018 và Trích lục tiền án, tiền sự số 1508209/PC53 ngày 14/5/2018 thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 05/4/2018; Tạm giam từ ngày 14/4/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Phương B,** sinh năm 1984. Hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nơi ở: Thôn M, xã N, huyện P, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/10; Con ông: Nguyễn

Văn F và bà Đào Thị G, vợ Trần Thị H, có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; TATS: Theo Danh chỉ bản 288 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 09/4/2018 và Trích lục tiền án, tiền sự số 1507008/PC53 ngày 14/5/2018 thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 05/4/2018 đến ngày 14/4/2018. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 7h45' ngày 05/4/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an huyện Đông Anh phối hợp với Công an xã Mai Lâm, Đông Anh, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính tại quán cắt tóc "Mạnh Cường" do Nguyễn Thị Hải A thuê thuộc Du Ngoại, Mai Lâm, Đông Anh, Hà Nội. Tại thời điểm kiểm tra trong quán có Nguyễn Thị Hải A, Nguyễn Phương B, Nguyễn Thái L, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: L1, L2, L3, Vĩnh Phúc và Đặng Thị Q, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Q1, Q2, Q3, Bắc Kạn.

Tổ công tác phát hiện trong gian phòng giữa của quán cắt tóc có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5 x1,5)cm chứa tinh thể màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu đỏ nghi ma túy tổng hợp ở dưới nền phòng cạnh chân bàn kê giữa phòng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại quán cắt tóc "Mạnh Cường". Phát hiện trên nóc tủ lạnh ở gian phòng giữa một vỏ phích nước nhãn hiệu Rạng Đông bên trong có 01 túi nilon màu đỏ đựng 03 túi nilon màu trắng (trong đó: 01 túi kích thước (20 x 20)cm, 01 túi kích thước (05 x10)cm, 01 túi kích thước (03 x 05)cm) đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp, A khai nhận túi nilon này là của A.

Ngoài ra, còn tạm giữ 04 điện thoại di động (trong đó: 01 chiếc nhãn hiệu OPPO-F3, màu vàng, số thuê bao: 01693704721, số Imei 1: 865251033833495, số Imei 2: 865251033833487 của Nguyễn Thị Hải A; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, số thuê bao: 0975665839, số Imei: 35443506375065; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng, số thuê bao: 0986695466, số Imei: 359230069873545 và 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số thuê bao: 0963552521, số Imei 1: 356018088042744, số Imei 2: 356018088042751 của Nguyễn Phương B) và 02 Camera không dây, vỏ màu trắng của Nguyễn Thị Hải A.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa 04 đối tượng trên về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Giám định vật chứng thu giữ nghi là ma túy của Nguyễn Phương B và Nguyễn Thị Hải A, ngày 11/04/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Kết luận giám định số: 3388/KLGĐ-PC54, kết luận:

** Vật chứng thu giữ của Nguyễn B*

- 01 viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,100 gam

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,080 gam

** Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Hải A*

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 8,250 gam, không phát hiện ma túy.Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 8,810 gam.Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 441,240 gam, không phát hiện ma túy để trong vỏ phích nước được niêm phong trong 01 hộp giấy có chữa ký xác nhận của Nguyễn Thị Hải A.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Tháng 10/2017, Nguyễn Thị Hải A nhờ anh Ngô Xuân U, sinh năm: 1965, Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: M, N, P, Hà Nội đứng ra thuê hộ Hà nhà M, N, P, Hà Nội của chị Vũ Thị V, sinh năm 1974, Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: V1, P, Hà Nội trong thời hạn 02 năm với giá 500.000đồng/1tháng. Sau khi thuê, do căn nhà xuống cấp không sử dụng ngay được nên A đã bỏ tiền ra sửa chữa và mua các đồ dùng phục vụ việc sinh hoạt hàng ngày. Thời gian đầu, A cùng Nguyễn Mạnh I, sinh năm 1993, chỗ ở: I1, P, Hà Nội mở quán cắt tóc "Mạnh Cường" nhưng đến khoảng giáp Tết âm lịch năm 2018 (không rõ thời gian cụ thể) do không có khách nên I không làm nữa. Từ đó, A cùng B sinh sống như vợ chồng tại đây cho đến khi bị Cơ quan Công an bắt giữ. Trong thời gian thuê A có toàn quyền quản lí và sử dụng căn nhà này, anh U chỉ là người đứng ra thuê nhà hộ A.

Khoảng cuối tháng 01/2018 (không nhớ cụ thể ngày nào) khi A đang ở nhà một mình tại M, N, P, Hà Nội thì có một người phụ nữ A gọi là "Béo" (không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe máy nhãn hiệu Novo (không biết biển số) một mình đến quán của A để gội đầu. Khi vào trong quán, "Béo" có đưa cho A 01 túi nilon màu đỏ và bảo cho A thuốc để chữa bệnh hen (vì trước đó trong một lần đến quán của A gội đầu "Béo" biết A bị bệnh hen nên bảo hôm nào sẽ cho A thuốc chữa hen), A nhận túi nilon màu đỏ "Béo" đưa mở miệng túi ra xem qua thì thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng. A hỏi "Béo" sử dụng như thế nào thì "Béo" bảo đem đun lấy nước uống mỗi ngày một cốc. Do lúc này phải gội đầu cho

"Béo" nên A treo túi nilon màu đỏ này lên trên cửa sổ gian phòng giữa. Do A quên nên đến buổi tối khoảng 03 ngày sau (không nhớ thời gian cụ thể) A nhớ ra và nói chuyện với Nguyễn Phương B về việc được "Béo" cho thuốc chữa hen đồng thời bảo B lấy xuống túi nilon này xuống để xem cụ thể là cái gì. Khi bỏ túi nilon màu đỏ này ra thì thấy bên trong chứa tinh thể màu trắng giống ma túy "Đá". Thấy vậy nên A và B lấy ở mỗi túi một ít tinh thể ra cho vào cóong để thử xem có phải là ma túy không, do đã từng sử dụng ma túy "Đá" nên sau khi thử tinh thể màu trắng lấy ở 03 túi nilon này ra thì thấy không phải là ma túy "Đá". Thử xong, A bảo B giấu túi nilon chứa tinh thể vào trong vỏ phích nước Rạng Đông bị hỏng ruột rồi để lên trên nóc tủ lạnh để tránh mọi người nhìn thấy lại tưởng nhầm là ma túy "Đá". Sau đó, do A bị ốm phải đi nằm viện nên không sử dụng đến số tinh thể màu trắng của "Béo" cho mà vẫn để ở trong vỏ phích trên nóc tủ lạnh.

Đến trưa ngày 03/4/2018, Nguyễn Thái L có đi một mình đến nhà A chơi, A và B có rủ L ngày 04/3/2018 đi đền ông Bảy chơi thì L bảo để L rủ bạn là Đặng Thị Q đến đi cùng, A đồng ý. Đến tối cùng ngày thì Q đi một mình đến và cùng L ngủ tại nhà A. Đến ngày 04/4/2018, do A bị ốm nên không đi được như đã hẹn nên hẹn đến ngày 05/4/2018 để A đỡ ốm hơn thì cùng đi. Q, L và B ở nhà A chơi từ đó cho đến khoảng hơn 7h sáng ngày 05/4/2018 thì lực lượng Công an đến kiểm tra và phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, Nguyễn Phương B còn khai nhận ngày 31/3/2018, B đi một mình sang khu vực đầu phố Khâm Thiên, Hà Nội để gặp một người bạn quen biết ngoài xã hội tên là Nam quê ở Nam Định (không rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể) để lấy tiền. Đến nơi, B gặp Nam đang ngồi uống nước ở quán ven đường. Tại đây, sau khi đưa tiền cho B xong, Nam có rủ B sử dụng ma túy nhưng B không đồng ý. Nam đưa cho B 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên ma túy "Ngựa" và một ít ma túy "Đá" bảo cho B về sử dụng, B đồng ý nhận túi ma túy Nam đưa giấu vào trong người rồi đi về nhà. Đến khoảng 23h ngày 04/4/2018, khi đang ở nhà Nguyễn Thị Hải A, B lấy túi ma túy Nam cho để trên bàn kê ở gian phòng giữa nhà A với mục đích để rủ L cùng sử dụng. Nhưng do ngủ quên nên B không rủ L sử dụng mà vẫn để túi ma túy này tại đó. Đến sáng ngày 05/4/2018 thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ.

Ngoài ra tài liệu điều tra còn thể hiện: Theo L khai tối ngày 04/4/2018 có cùng A, B và một người đàn ông bạn B (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng ma túy tại nhà A. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh ngoài lời khai của L không có tài liệu nào khác xác định B, L, A và nam thanh niên sử dụng ma túy tại nhà A nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý vấn đề này.

Đối với L và Q có mặt tại nhà A khi công an vào kiểm tra, quá trình điều tra xác định được L và Q không biết việc B và A tàng trữ trái phép chất ma túy đến khi công an kiểm tra thì L và Q mới biết. Do vậy không có căn cứ xác định L và Q có liên quan đến hành vi của B và A.

- Đối với đồ vật, tài sản tạm giữ của Nguyễn Phương B và Nguyễn Thị Hải A quá trình điều tra xác định:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO-F3, màu vàng, số thuê bao: 01693704721là điện thoại của A mua dùng để liên lạch với gia đình, bạn bè và 02 Camera không dây, vỏ màu trắng là của A mua dùng để theo dõi nhà ở khi A không có ở nhà, CQĐT đã ra Quyết định xử lí vật chứng trả cho Nguyễn Trà A1, sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: A2, A3, A4, Hà Nội - con gái Nguyễn Thị Hải A.

+ 03 điện thoại di động (trong đó: 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, số thuê bao: 0975665839; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone 6, màu hồng, số thuê bao: 0986695466 và 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh, số thuê bao: 0963552521 là điện thoại của B mua dùng để liên lạc với gia đình và bạn bè, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lí vật chứng trả cho Nguyễn Phương B.

- Đối với người phụ nữ A gọi là "Béo" và người tên Nam cho B ma túy Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng không làm rõ được.

- Đối với vật chứng vụ án bao gồm: 0,180 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữa ký xác nhận của Nguyễn Phương B, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản. 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 8,250 gam, không phát hiện ma túy; 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 441,240 gam, không phát hiện ma túy và 01 túi nilon màu trắng chứa 8,810 gam ma túy loại Methamphetamine để trong vỏ phích nước được niêm phong trong 01 hộp giấy có chữa ký xác nhận của Nguyễn Thị Hải A, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản đã chuyển tòa án giải quyết theo thẩm quyền

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 07/8/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Thị Hải A về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Bị cáo Nguyễn Phương B về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Nguyễn Thị Hải A thừa nhận số ma túy có trọng lượng 8,810g Methamphetamine thu được trong phích nước Rạng Đông trên nóc tủ lạnh trong ngôi nhà tại M, N mà A thuê là của A do một người tên Béo cho A bảo là thuốc chữa hen. Tuy nhiên bị cáo cũng thừa nhận khi bị bắt bị cáo đang bị hen nhưng lại thở

bình oxi mà không dùng thuốc hen này. Số ma túy 0,180g Methamphetamine thu giữ được tại chân bàn giữa phòng trong nhà A là của Nguyễn Phương B. Các bị cáo đều xác định không nghiện ma túy dù đã từng sử dụng và đều sử dụng ma túy từ cách đây hai đến ba năm. Lời khai của Nguyễn Phương B phù hợp với lời khai của A. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn vi phạm và tỏ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Nguyễn Thị Hải A: Từ 66 tháng đến 72 tháng tù.

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Nguyễn Phương B: Từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,180 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữa ký xác nhận của Nguyễn Phương B, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản. 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 8,250 gam, không phát hiện ma túy; 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 441,240 gam, không phát hiện ma túy và 01 túi nilon màu trắng chứa 8,810 gam ma túy loại Methamphetamine để trong vỏ phích nước được niêm phong trong 01 hộp giấy có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Hải A, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều

tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 7h45’ ngày 05/4/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an huyện Đông Anh phối hợp với Công an xã Mai Lâm, Đông Anh, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính tại quán cắt tóc “Mạnh Cường” do Nguyễn Thị Hải A thuê thuộc Du Ngoại, Mai Lâm, Đông Anh, Hà Nội thì phát hiện, thu giữ: Ở dưới nền phòng cạnh chân bàn kê giữa phòng 0,180 gam Methamphetamine. Trên nóc tủ lạnh ở gian phòng giữa 01 vỏ phích nước nhãn hiệu Rạng Đông bên trong có 01 túi nilon màu đỏ đựng 03 túi nilon màu trắng (trong đó: 01 túi kích thước (20 x 20)cm, 01 túi kích thước (05 x10)cm, 01 túi kích thước (03 x 05)cm) đều chứa tinh thể màu trắng nghi trong đó có 01 túi có trọng lượng: 8,810 gam là Methamphetamine. Trong toàn bộ các lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo B khai nhận số ma tuý thu giữ tại chân bàn kê giữa phòng là của B phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, biên bản khám xét và các tài liệu điều tra của vụ án; Bị cáo A khai số ma tuý thu giữ trong vỏ phích Rạng Đông là của một người cho A bảo là thuốc chữa hen và A thấy giống ma túy đã nên đã cùng B thử xác định không phải ma tuý nên giấu vào đây. Tuy nhiên bản thân A xác định khi bị bắt mình đang bị ốm vì bị hen nhưng lại cũng không sử dụng loại thuốc chữa hen này để chữa mà vẫn giấu trong phích nước. Hơn nữa nhà ở do A thuê, thuộc sự quản lý của A và túi nilon chứa tinh thể màu trắng là của A nên A phải chịu trách nhiệm đối với số ma tuý tìm thấy trong phích nước. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng bản thân nên vẫn cố ý phạm tội. Do đó đủ căn cứ kết luận các bị cáo: Nguyễn Thị Hải A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; Nguyễn Phương B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Các bị cáo không phải chịu các tình tiết tăng nặng. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, là một vấn nạn mà xã hội đang lên án và ra sức ngăn chặn hơn nữa bản thân các bị cáo

là người nghiện ma túy nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Khoản 4 Điều 249 áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị Hải A 10.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Phương B 5.000.000 đồng.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại Điều 47, Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,180 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữa ký xác nhận của Nguyễn Phương B, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản. 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 8,250 gam, không phát hiện ma túy; 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 441,240 gam, không phát hiện ma túy và 01 túi nilon màu trắng chứa 8,810 gam ma túy loại Methamphetamine để trong vỏ phích nước được niêm phong trong 01 hộp giấy có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Hải A, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Hải A và Nguyễn Phương B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào Điểm g Khoản 2, Khoản 5 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Thị Hải A 72 (bảy mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

Phạt tiền đối với bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1, Khoản 5 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Phương B 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/4/2018 đến ngày 14/4/2018.

Phạt tiền đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tịch thu tiêu hủy 0,180 gam ma túy loại Methamphetamine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữa ký xác nhận của Nguyễn Phương B, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản. 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 8,250 gam, không phát hiện ma túy; 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng, có khối lượng 441,240 gam, không phát hiện ma túy và 01 túi nilon màu trắng chứa 8,810 gam ma túy loại Methamphetamine để trong vỏ phích nước được niêm phong trong 01 hộp giấy có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Hải A, Giám định viên, người chứng kiến và cán bộ lập biên bản (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/8/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Trại tạm giam số I Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Thanh